ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1020/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Nâng cấp, sửa chữa tài sản Trụ sở nhà quản lý thị trấn Đồng Mỏ; Hệ thống nước sạch tại các huyện Chi Lăng, Văn Lãng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình số 277/BC-STC ngày 26 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Nâng cấp, sửa chữa tài sản Trụ sở nhà quản lý thị trấn Đồng Mỏ; Hệ thống nước sạch tại các huyện Chi Lăng, Văn Lãng.

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: thị trấn Chi Lăng, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng và xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng.

4. Thời gian khởi công: tháng 02/2021; thời gian hoàn thành: tháng 8/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**16.729.048.000**	**16.516.013.000**
1	Xây dựng	9.970.321.802	9.896.247.000
2	Thiết bị	5.068.513.000	5.060.512.000
3	Quản lý dự án	313.890.560	285.377.000
4	Tư vấn	1.091.843.162	1.086.684.000
5	Chi phí khác	228.818.961	187.193.000
6	Chi phí GPMB	50.000.000	0
7	Chi phí dự phòng	5.660.515	0

2. Vốn đầu tư: *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị được quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6	7
Tổng số		**16.729.048.000**	**16.516.013.000**	**13.938.795.000**	**2.577.218.000**	**0**
1	Nguồn vốn đầu tư công	0	0	0	0	0
2	Nguồn vốn khác (Nguồn vốn khấu hao tài sản Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công)	16.729.048.000	16.516.013.000	13.938.795.000	2.577.218.000	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số		**16.516.013.000**			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	16.516.013.000			
2	Tài sản ngắn hạn	0			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		**16.516.013.000**	
1	Nguồn vốn đầu tư công	0	
2	Nguồn vốn khác (Nguồn vốn khấu hao tài sản Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công)	16.516.013.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 2.577.218.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 đính kèm Quyết định này).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

2.1. Được phép ghi tăng tài sản nhà nước giao quản lý, sử dụng không tính vào giá trị vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn	16.516.013.000	0

2.2. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: Văn Lãng, Chi Lăng, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh